**TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐÔNG 14**

**LỚP: LÁ 2**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 THÁNG 11**

**(TỪ NGÀY 4/11 ĐẾN 8/11)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Cô cùng trẻ chơi trò đoán một số đồ dùng bằng cách nói: tôi muốn pha sữa thì cần ... trẻ nói nước sôi ...  - Giáo dục trẻ: bàn là, bếp ga ... rất cần cho sinh hoạt hằng ngày nhưng là những vật dụng nguy hiểm nên các con không nên đến gần | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | **Thể dục**  Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m. | **MTXQ**  Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây | **Tạo hình**  Nặn các loại hoa | **LQVT**  Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự | **Lqcv**  Làm quen chữ cái i |
| **LQVH**  Câu chuyện "Cô bé quàng khăn đỏ**"** | Hướng dẫn thao tác đánh răng | Thực hiện tạp tạo hình | Rèn trẻ thao tác rửa tay lau mặt | Thực hiện tập to chu trang 6 |
| **Chơi góc** | **- Góc phân vai:** trang trí mâm ngũ quả, chơi đóng vai, biết phân vai chơi, nhận vai, khi chơi biết xưng hô bằng vai chơi của mình.  **- Góc xây dựng**:, xây dựng các mô hình theo mẫu với nhiều nguyên vật liệu mở, gọi tên mô hình khi xây xong.  **- Góc học tập**: chơi cờ đômino đồ vật, ghép hình hình học, so sánh số lượng nhiều hơn – ít hơn, nhiều nhất – ít nhất, chơi các loại cờ theo ý thích, chơi các trò chơi trên tường dưới sự hướng dẫn của cô.  **- Góc tạo hình**: vẽ trường mầm non, rèn tô màu không theo đường viền, không lem ra ngoài…  **- Góc văn học**: Trẻ chọn sách đọc, kể chuyện với nhân vật rời, hiểu nội dung truyện đã đọc, đã kể.  **- Góc âm nhạc**: hát diễn cảm một số bài hát Em yêu trường em, Vui đến trường..., chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc  **- Góc LQCV:** chơi các trò chơi Tìm chữ trong từ, trẻ tập sao chép tên minh, tên bạn, tập đồ một số nét cơ bản.. | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: đồ chơi ở sân trường * Trò chơi vận động: Chim sổ lồng, Tung bắt bóng, * Trò chơi dân gian: Kéo co, cặp kè ăn muối mè, nhảy dây, * Chơi tự do: Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, tìm đồ ăn cho con vật, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. * Tưới cây, nhặt lá cây | | | | |
| **Ăn ngủ, vệ sinh** | + Ôn kĩ năng vệ sinh răng miệng  + Rèn kĩ năng rửa tay lau mặt  + Rèn cách lấy cất đồ dùng nhẹ nhàng, giúp cô chuẩn bị bàn ăn, phòng ngủ  + Hướng dẫn thao tác chải răng | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Vẽ | Anh văn, Nhịp điệu | Vẽ | Anh văn, Nhịp điệu |  |
| **Sinh hoạt chiều** | Dạy trẻ chải răng trên mô hình | Dạy đồng dao: Dung dăng dung dẻ | Hướng dẫn trò chơi: Đập ruồi | Chơi đồ chơi lắp ráp theo ý thích. | Nêu gương cuối tuần |